

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 03-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Phùng

Bà Đặng Thị Đới

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Đào Xuân H, sinh ngày 26/9/1976 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 8, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 03/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Xuân V, sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1942; có vợ là Lê Thị Hà, sinh năm 1976; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/11/2020; có mặt.

- Bị hại: Chị Đoàn Thị Minh H1, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn 8, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Phạm Năng K; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/10/2020, Đào Xuân H

thấy nhà chị Đoàn Thị Minh H1 (là hàng xóm) không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền chi tiêu. H trèo qua tường bao sang nhà chị H1, đi vào phòng ngủ để tìm kiếm tài sản, phát hiện ở dưới chiếu đầu giường ngủ có 01 cọc tiền được buộc nịt, kèm theo 01 mảnh giấy màu trắng có chữ viết. H lấy cọc tiền cất giấu vào túi quần và về nhà; sau đó H rút dây nịt và mảnh giấy vào thùng rác, cất giấu 13.800.000 đồng ở đằng sau bệ rửa mặt trong nhà tắm, số tiền còn lại cất vào ví. Đến chiều cùng ngày, H dùng số tiền trộm cắp để mua gạo và trả nợ ông Phạm Năng K hết tổng số tiền 2.500.000 đồng. Tối ngày 20/10/2020 chị H1 có đơn trình báo Công an xã K1 giải quyết, Công an xã triệu tập H lên làm việc, H đã khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp một phần số tiền trộm cắp là 4.400.000 đồng, và số tiền riêng của H là 323.000 đồng để trong ví. Công an xã K1 thu giữ được số tiền 13.800.000 đồng ở đằng sau bệ rửa mặt trong nhà tắm của H, còn dây nịt và 01 mảnh giấy màu trắng H rút vào thùng rác, không thu hồi được.

Tài sản của chị H1 bị H chiếm đoạt là 31.100.000 đồng đã được H cùng gia đình bồi thường đầy đủ, trả lại cho chị H1.

Vật chứng là số tiền 323.000 đồng của H chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Thụy để xử lý theo vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKS-KT ngày 18/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Đào Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận tội: Do cần tiền để chi tiêu cá nhân nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/10/2020, H quan sát thấy nhà chị H1 (là hàng xóm) không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H trèo qua tường bao sang nhà chị H1, thấy cửa phụ gian nhà chính không khóa, H đi vào phòng ngủ tìm kiếm tài sản trộm cắp thì phát hiện ở dưới chiếu đầu giường có 01 cọc tiền được buộc nịt, kèm theo 01 mảnh giấy màu trắng có chữ viết. H lấy cọc tiền cất giấu vào túi quần và về nhà theo lối cũ; sau đó H rút dây nịt và mảnh giấy vào thùng rác, cất giấu 13.800.000 đồng ở đằng sau bệ rửa mặt trong nhà tắm, số tiền còn lại cất vào ví để chi tiêu cá nhân. Đến chiều cùng ngày, H dùng số tiền trộm cắp để mua gạo và trả nợ ông K hết 2.500.000 đồng. Tối ngày 20/10/2020, khi Công an xã K1 triệu tập H lên làm việc, H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nay H cùng gia đình đã bồi thường đầy đủ số tiền 31.100.000 đồng cho chị H1.

Tại cơ quan điều tra, chị Đoàn Thị Minh H1 khai: Khoảng tối ngày 20/10/2020 chị phát hiện bị mất số tiền 31.100.000 đồng được cất dưới chiếu đầu giường tại phòng ngủ nên đã có đơn trình báo Công an xã K1 giải quyết. Nay H đã cùng gia đình

bồi thường đầy đủ số tiền trộm cắp là 31.100.000 đồng cho chị, nên chị không có yêu cầu đề nghị gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cơ quan điều tra, ông Phạm Năng K khai: Khoảng 16 giờ ngày 20/10/2020, Đào Xuân H đến nhà ông mua gạo và men ủ để về nấu rượu với số tiền là 1.240.000 đồng và trả nợ tiền mua gạo trước đó là 1.260.000 đồng. Tổng số tiền H thanh toán trả cho ông là 2.500.000 đồng. Ông không biết số tiền trên là do H trộm cắp mà có. Nay ông không liên quan và không yêu cầu đề nghị gì.

Sau quá trình thẩm vấn, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Đào Xuân H mức án từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập kinh tế không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Số tiền 31.100.000 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt của chị Đoàn Thị Minh H1, bị cáo đã tác động cùng gia đình bồi thường đầy đủ cho bị hại. Nay chị H1 không yêu cầu đề nghị gì thêm nên không đặt ra trách nhiệm cho bị cáo.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/10/2020, Đào Xuân H đã có hành vi lén lút vào phòng ngủ của chị Đoàn Thị Minh H1 ở Thôn 8, xã K1, huyện K trộm cắp số tiền 31.100.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Đào Xuân H đã thỏa mãn cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo, đồng thời để phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tác động cùng gia đình tự nguyện bồi thường đầy đủ thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; có nơi cư trú rõ ràng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình có đơn xin bảo lãnh được chính quyền xác nhận. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động cùng gia đình bồi thường đầy đủ số tiền 31.100.000 đồng cho bị hại. Nay bị hại không yêu cầu đề nghị gì thêm, nên không đặt ra trách nhiệm cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, không có thu nhập kinh tế ổn định, tại phiên tòa Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Số tiền 323.000 đồng thu giữ trong ví của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Trong vụ án này, bị cáo dùng tiền trộm cắp để mua gạo và trả nợ cho ông Phạm Năng K, nhưng ông K không biết là tiền do H phạm tội mà có nên không xử lý là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Đào Xuân H 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.”

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Đào Xuân H số tiền 323.000đ (ba trăm hai mươi ba nghìn đồng) (theo biên lai thu tiền số 0002865 ngày 19/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K + PV 06;
- THA hình sự + PC 10;
- Chi cục THADS + Sở tư pháp;
- Bị cáo, bị hại;
- UBND xã K1;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thanh Huyền

